

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 24/10/2017

V/v: “Xin ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Luân

Bà Thạch Thị Lan Nhung.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sơn Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 244/TLST-HNGĐ ngày 03/8/2017 về việc: “Xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2017/QĐXXST–HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Doãn Thị H.** Sinh năm: 1996.

Địa chỉ: Số xx, tổ dân phố T, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Anh **Vũ Hoàng L.** Sinh năm: 1988.

Địa chỉ: Thôn x, xã M, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

(Các đương sự có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai chị Doãn Thị H trình bày: Chị và anh Vũ Hoàng L kết hôn vào đầu năm 2015 trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện L, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 17/12/2015. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng hai năm thì nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh L chơi cờ bạc, uống rượu, đánh đập và xúc phạm chị và gia đình chị. Chịu không nổi nên chị đã dọn về nhà mẹ chị sống và vợ chồng anh, chị sống ly thân từ cuối tháng 6/2017 cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân anh L cũng đã tìm biện pháp để cải thiện tình cảm vợ

chồng nhưng chị thấy không còn tình cảm với anh L nữa nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh L.

Về con chung: Chị H xác định vợ chồng có một con chung là Vũ Doãn Anh T, sinh ngày 29/10/2015, khi ly hôn chị H có nguyện vọng được nhận nuôi con và không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị H xác định vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Kèm theo đơn khởi kiện về việc xin ly hôn chị Doãn Thị H đã nộp các tài liệu chứng cứ gồm: 01 Bản chính chứng nhận kết hôn, 01 bản sao giấy khai sinh của con chung. Ngoài ra chị H không nộp bất cứ tài liệu chứng cứ nào khác.

Bị đơn anh Vũ Hoàng L trình bày: Về quan hệ hôn nhân như chị H trình bày là đúng còn nguyên nhân để vợ chồng phát sinh mâu thuẫn như chị H trình bày là không đúng. Trong cuộc sống vợ chồng không có mâu thuẫn gì lớn, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn giữa vợ chồng là những chuyện nhỏ trong cuộc sống gia đình, như chị H không dọn dẹp, để nhà cửa bừa bộn anh có nói thì chị H cãi lại, trong lúc nóng nảy anh có đánh chị H nên chị H bỏ nhà đi và vợ chồng đã sống ly thân từ cuối tháng 6/2017 đến nay. Trong khoảng thời gian vợ chồng sống ly thân anh đã tìm mọi biện pháp cải thiện tình cảm vợ chồng nhưng không được. Qua yêu cầu xin ly hôn của chị H thì anh không đồng ý, vì anh vẫn còn tình cảm với chị H và mong muốn hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nuôi dạy con chung.

Về con chung: Anh L xác định vợ chồng có một con chung là Vũ Doãn Anh T, sinh ngày 29/10/2015. Anh không đồng ý ly hôn nhưng nếu ly hôn thì anh có nguyện vọng được nuôi con chung và không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh L xác định vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng không thành. Chị Doãn Thị H và anh Vũ Hoàng L đề nghị Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, thư ký và Hội đồng xét xử; Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng cũng như phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án theo hướng đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Doãn Thị H. Giao con chung là Vũ Doãn

Anh T, sinh ngày 29/10/2015 cho anh Vũ Hoàng L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và chị H không phải cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Doãn Thị H và anh Vũ Hoàng L xây dựng gia đình với nhau vào năm 2015 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện L, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 17/12/2015. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân theo chị H là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, anh L hay chơi cờ bạc, uống rượu đánh đập, xúc phạm, không tôn trọng chị và gia đình chị, chị đã bỏ qua nhiều lần nhưng anh L vẫn không thay đổi, chịu đựng không nổi nên chị đã bỏ về nhà mẹ đẻ sống từ ngày 30/6/2015 và vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay.

Còn anh L cho rằng trong cuộc sống vợ chồng không có mâu thuẫn gì lớn, chỉ là những mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống gia đình như: chị H không dọn dẹp, để nhà bừa bộn anh có nói thì chị H cãi lại, trong lúc nóng nảy anh có đánh nhẹ chị H và chị H bỏ nhà đi, vợ chồng đã sống ly thân từ cuối tháng 6/2017 đến nay. Trong khoảng thời gian vợ chồng sống ly thân anh đã tìm mọi biện pháp cải thiện tình cảm vợ chồng nhưng không được. Qua yêu cầu xin ly hôn của chị H thì anh L vẫn mong muốn chị H quay về, vì anh vẫn còn tình cảm với chị H và mong muốn hòa giải để vợ chồng đoàn tụ quay về nuôi dạy con chung nhưng nếu chị H vẫn cương quyết xin ly hôn thì anh cũng đồng ý.

Qua xác minh chính quyền địa phương và những người hàng xóm nơi chị H, anh L sinh sống thì mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh L là có xảy ra, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống và từ cuối tháng 6/2017 chị H đã bỏ về nhà mẹ đẻ sống và chị H, anh L sống ly thân từ đó đến nay. Trong thời gian vợ chồng sống ly thân thì mạnh ai nấy sống không có sự quan tâm đến nhau, cả chị H và anh L không có giải pháp để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án cũng đã tiến hành hòa giải nhiều lần và tại phiên tòa hôm nay, chị H xác định mâu thuẫn giữa vợ chồng đã trầm trọng không thể hàn gắn được nên chị vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với anh L.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh L đã trầm trọng, kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu cuộc sống chung vợ chồng vẫn kéo dài thì sẽ không mang lại hạnh phúc cho cả hai. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 51,

khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 cần chấp nhận đơn xin ly hôn của chị H, xử cho chị H và anh L được ly hôn là hoàn toàn phù hợp.

[2] *Về con chung*: Chị Doãn Thị H và anh Vũ Hoàng L xác định vợ chồng có một con chung là Vũ Doãn Anh T, sinh ngày 29/10/2015. Khi ly hôn cả chị H và anh L đều có yêu cầu được nhận nuôi con, anh L và chị H đều đủ điều kiện nuôi con. Xét thấy cháu Vũ Doãn Anh T, sinh ngày 29/10/2015 hiện nay chưa đủ 36 tháng tuổi nên rất cần sự quan tâm, nuôi dưỡng, chăm sóc của người mẹ.

Vì vậy, căn cứ Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, giao con chung là Vũ Doãn Anh T, sinh ngày 29/10/2015 cho chị Doãn Thị H có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục là hoàn toàn phù hợp theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa chị H yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con với số tiền 1.000.000đ/tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành theo quy định của pháp luật. Xét thấy yêu cầu cấp dưỡng của chị H là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[3] *Về tài sản chung, nợ chung*: Các đương sự xác định không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

[4] *Về án phí*: Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc chị Doãn Thị H phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn. Buộc anh Vũ Hoàng L phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 53, khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 203 và Điều 266 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Xử:

1/ Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Doãn Thị H, xử cho chị Doãn Thị H và anh Vũ Hoàng L được ly hôn.

2/ Về con chung: Giao con chung là Vũ Doãn Anh T, sinh ngày 29/10/2015 cho chị Doãn Thị H trực tiếp, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Vũ Hoàng

L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với số tiền 1.000.000đ/tháng thời gian cấp dưỡng tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành theo quy định của pháp luật.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm thi hành khoản tiền cấp dưỡng thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3/ Về án phí: Chị Doãn Thị H phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị H đã nộp là theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0003046 ngày 03/8/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện L, chị Doãn Thị H đã nộp đủ án phí.

Buộc anh Vũ Hoàng L phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24/10/2017) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm./.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Ban tư pháp xã M;
- Lưu AV – HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Thanh

